

**DANH SÁCH THAM GIA LỚP THỰC HÀNH KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH  
TẠI BỆNH VIỆN THỐNG NHẤT NĂM 2025 - BÁC SỸ ĐA KHOA**  
Thời gian: Từ ngày 03/10/2025 đến 18/11/2026

- Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Bệnh viện Thống Nhất**
- Địa chỉ: Số 01 Lý Thường Kiệt, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh.

| TT | HỌ VÀ TÊN             | NGÀY SINH  | ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ                                       | CHUYÊN MÔN    | NĂM TỐT NGHIỆP | THỜI GIAN  |            |
|----|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------|---------------|----------------|------------|------------|
|    |                       |            |                                                          |               |                | TỪ NGÀY    | ĐẾN NGÀY   |
| 1  | Nguyễn Ngọc Minh Châu | 05/07/2001 | 203/6, ấp Hoà Thuận, xã Phú Phụng, tỉnh Vĩnh Long        | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 2  | Vũ Hiếu Nghĩa         | 23/03/2001 | 1B/5 khóm 5 phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau                 | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 3  | Nguyễn Vũ Nhật Duy    | 01/08/1995 | Khu phố Lộc An, phường Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh         | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 4  | Nguyễn Quang Sang     | 04/05/2001 | 15/40/110, Đường 59, Phường An Hội Tây, TP. Hồ Chí Minh  | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 5  | Đỗ Tuấn Huy           | 18/12/1994 | 1015A/5 ấp Hoà Định xã Phong Hoà tỉnh Đồng Tháp          | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 6  | Nguyễn Lê Hiếu Nam    | 05/10/2001 | 373/1/33 Lý Thường Kiệt, phường Tân Hòa, TP. Hồ Chí Minh | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 7  | Phạm Thị Thu Uyên     | 18/09/2001 | Thôn Long Bình 4 xã Bình Tân tỉnh Đồng Nai               | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 8  | Lê Hoàng Tiến         | 25/02/2001 | Ấp 4, xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh                         | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 9  | Võ Hồ Anh Quốc        | 01/01/2001 | Ấp Tân Định, xã Thạnh Trị, tỉnh Vĩnh Long                | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |

| TT | HỌ VÀ TÊN             | NGÀY SINH  | ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ                                             | CHUYÊN MÔN    | NĂM TỐT NGHIỆP | THỜI GIAN  |            |
|----|-----------------------|------------|----------------------------------------------------------------|---------------|----------------|------------|------------|
|    |                       |            |                                                                |               |                | TỪ NGÀY    | ĐẾN NGÀY   |
| 10 | Nguyễn Vũ Toàn        | 12/06/2001 | 26 thôn 2 Bình Minh, xã Bom Bo, tỉnh Đồng Nai                  | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 11 | Hoàng Vũ Thùy Phương  | 28/08/2001 | Thôn 3, xã Bom Bo, tỉnh Đồng Nai                               | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 12 | Lê Thị Thanh Uyên     | 06/05/2001 | 98 Gò Dầu, phường Tân Sơn Nhì, Tp. Hồ Chí Minh                 | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 13 | Lê Văn Phúc           | 05/12/2001 | Ấp Bàu Chiên, xã Bàu Lâm, thành phố Hồ Chí Minh                | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 14 | Lê Thị Phúc Nhi       | 10/05/2001 | Ấp phú hưng - xã hưng khánh trung- tỉnh Vĩnh Long              | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 15 | Diệp Thành Nghị       | 01/12/2001 | Số 18 Ấp Xẻo Gừa, Xã Mỹ Hương, Thành Phố Cần Thơ               | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 16 | Bùi Anh Thư           | 28/08/2001 | 2.16 C/C Quân sự, Khu phố 4, phường Bình Thới, TP. Hồ Chí Minh | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 17 | Đặng Thị Tuyết Ánh    | 12/06/2000 | Nhon Thiện, phường An Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai                   | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 18 | Hồ Thị Thu Hương      | 21/09/2001 | 27 Ấp Tân Hội, xã Hậu Nghĩa, tỉnh Tây Ninh                     | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 19 | Nguyễn Thị Thu Phương | 11/12/2001 | 583 Ngô Quyền, thôn 1, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai.            | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 20 | Đào Phi Hằng          | 21/03/2000 | Khu 1, Ô 2, Phan Văn Tình, xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh          | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 21 | Nguyễn Thanh Tùng     | 18/10/2001 | Tổ dân phố 10, Xã Kbang, tỉnh Gia Lai                          | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 22 | Nguyễn Thị Bích Ngọc  | 08/09/2025 | Tổ dân phố 7, xã Pong Drang, tỉnh Đắk Lắk                      | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 23 | Phùng Minh Kiệt       | 02/11/2001 | 2225 Phạm Thế Hiển, Phường Bình Đông, TP. Hồ Chí Minh          | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 24 | Nguyễn Anh Sang       | 07/01/2001 | Tổ 5, khu phố 1, Phường Quy Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai             | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |

| TT | HỌ VÀ TÊN            | NGÀY SINH  | ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ                                                    | CHUYÊN MÔN    | NĂM TỐT NGHIỆP | THỜI GIAN  |            |
|----|----------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|----------------|------------|------------|
|    |                      |            |                                                                       |               |                | TỪ NGÀY    | ĐẾN NGÀY   |
| 25 | Trần Mạnh Toàn       | 20/07/2001 | 154/15/3/1 Trần Thị Trọng, phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh            | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 26 | Nguyễn Thanh Hương   | 20/03/2000 | 565/34/6, đường Bình Thới, phường Bình Thới, TP. Hồ Chí Minh          | Bác sỹ Y khoa | 2024           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 27 | Vũ Gia Đại           | 06/12/1999 | 276/43 Mã Lò, khu phố 15, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 03/10/2025 | 03/10/2026 |
| 28 | Trần Thị Thảo Nguyên | 23/03/1999 | Tổ 7, phường An Bình, tỉnh Gia Lai                                    | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 10/10/2025 | 10/10/2026 |
| 29 | Trần Tuấn Khải       | 06/05/2001 | Thôn Hòa Thuận, Xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi                          | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 10/10/2025 | 10/10/2026 |
| 30 | Nguyễn Tiến Minh     | 28/03/2000 | 208/9 Hùng Vương, Tổ 23, Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi             | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 10/10/2025 | 10/10/2026 |
| 31 | Phan Thị Thanh Trà   | 07/02/2001 | Số 118, Đường TX21, Khu phố 49, Phường Thới An, TP. Hồ Chí Minh       | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 10/10/2025 | 10/10/2026 |
| 32 | Mạc Chí Phong        | 22/05/2001 | 937C Trần Hưng Đạo, Phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp                  | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 20/10/2025 | 20/10/2026 |
| 33 | Bùi Phạm Minh Anh    | 04/02/2001 | 824/28M Sư Vạn Hạnh, phường Hoà Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh           | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 20/10/2025 | 20/10/2026 |
| 34 | Nguyễn Mạnh Linh     | 13/03/2001 | 174 Tôn Đức Thắng, Tổ 8, Phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai              | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 20/10/2025 | 20/10/2026 |
| 35 | Trương Khả Duy       | 04/04/2001 | 109/7 khóm Mỹ Phú, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang                   | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 20/10/2025 | 20/10/2026 |
| 36 | Hồ Đức Quyết         | 02/06/1980 | 130 Nguyễn Phúc Chu, phường Tân Sơn, Thành phố Hồ Chí Minh            | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 20/10/2025 | 20/10/2026 |
| 37 | Hoàng Văn Lộc        | 15/11/2001 | 10 Nguyễn Xuân Khoát, phường Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh       | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 20/10/2025 | 20/10/2026 |
| 38 | Ngô Trọng Nghĩa      | 26/01/1999 | 149/50 Bành Văn Trân, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh      | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 20/10/2025 | 20/10/2026 |
| 39 | Hà Thanh Ngọc        | 19/10/2001 | Khóm Tân Hưng, Phường Tân Ngãi, Vĩnh Long                             | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 20/10/2025 | 20/10/2026 |

| TT | HỌ VÀ TÊN              | NGÀY SINH  | ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ                                                    | CHUYÊN MÔN    | NĂM TỐT NGHIỆP | THỜI GIAN  |            |
|----|------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|----------------|------------|------------|
|    |                        |            |                                                                       |               |                | TỪ NGÀY    | ĐẾN NGÀY   |
| 40 | Nguyễn Ngọc Đăng       | 10/02/2001 | 129 Võ Thành Trang, Phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh            | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 20/10/2025 | 20/10/2026 |
| 41 | Nguyễn Vũ Anh Thi      | 29/02/2000 | Tổ dân phố S rê Nhắc, xã Đình Văn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng               | Bác sỹ Y khoa | 2024           | 10/11/2025 | 10/11/2026 |
| 42 | Lê Đức Anh             | 21/12/2000 | 55 Đường số 9, Khu phố 10, phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh      | Bác sỹ Y khoa | 2024           | 10/11/2025 | 10/11/2026 |
| 43 | Phan Lưu Thiên Kim     | 10/11/2001 | 175/22 Phạm Văn Hai, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh       | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 44 | Huỳnh Hồ Thanh Thảo    | 09/12/2001 | 35A Châu Văn Liêm, khóm Bình Long 1, phường Long Xuyên, tỉnh An Giang | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 45 | Lê Thị Thanh Ngân      | 25/11/2001 | 85T Cư xá Phú Lâm D phường Bình Phú, Thành phố Hồ Chí Minh            | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 46 | Huỳnh Bảo Thanh        | 20/02/1994 | 28 Đường Nguyễn Huệ, Khối 3, Xã Tây Sơn, Tỉnh Gia Lai                 | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 47 | Ngô Đặng Phước Hiền    | 19/07/2001 | Ấp Lợi Thuận, xã Mỹ Lợi, tỉnh Đồng Tháp                               | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 48 | La Thanh Ngân          | 15/07/2001 | 1199/23, Quốc lộ 1, Khu phố Nhơn Cầu, Phường Khánh Hậu, tỉnh Tây Ninh | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 49 | Bùi Phạm Thiên Ngọc    | 19/03/2001 | Khu phố Lộc Đông, Phường Phú Yên, tỉnh Đắk Lắk                        | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 50 | Bùi Hoàng Nghi         | 07/10/2001 | Mạc Thiên Tích, phường Vĩnh Thông, tỉnh An Giang                      | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 51 | Nguyễn Ngọc Anh Thu    | 24/09/2001 | 7/15/5 Đường Nhật Tảo, Khu phố 4, Phường Rạch Giá, tỉnh An Giang      | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 52 | Nguyễn Đăng Khoa       | 13/12/2001 | Ấp Tân Thạnh, xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp                             | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 53 | Phạm Quang Minh        | 22/10/2000 | Thôn Phú Thạnh, xã Mỹ Sơn, tỉnh Khánh Hoà                             | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 54 | Nguyễn Đăng Thụy Quyên | 17/03/2001 | 148/24/28 Phạm Văn Hai phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh      | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |

| TT | HỌ VÀ TÊN          | NGÀY SINH  | ĐỊA CHỈ THƯỜNG TRÚ                                      | CHUYÊN MÔN    | NĂM TỐT NGHIỆP | THỜI GIAN  |            |
|----|--------------------|------------|---------------------------------------------------------|---------------|----------------|------------|------------|
|    |                    |            |                                                         |               |                | TỪ NGÀY    | ĐẾN NGÀY   |
| 55 | Huỳnh Phan Mỹ Linh | 19/03/2001 | Ấp Gò Dò, Xã Bình Hiệp,<br>Tỉnh Tây Ninh                | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |
| 56 | Phạm Phát Đạt      | 28/10/2001 | D3/100/3, ấp 45, xã Hưng Long, Thành phố Hồ<br>Chí Minh | Bác sỹ Y khoa | 2025           | 18/11/2025 | 18/11/2026 |

Tổng cộng 56 người

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Lê Đình Thanh



